**THỰC HÀNH TIẾNG VIỆT**

**(Dấu gạch ngang, biện pháp tu từ: So sánh, nhân hoá, điệp ngữ)**

**I.Mục tiêu bài học**

***1. Về năng lực***

***\* Năng lực chung***

- Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm và trình bày sản phẩm nhóm [1].

- Phát triển khả năng tự chủ, tự học qua việc xem video bài giảng, đọc tài liệu và hoàn thiện phiếu học tập của giáo viên giao cho trước khi tới lớp [2].

- Giải quyết vấn đề và tư duy sáng tạo trong thực hành tiếng Việt [3].

***\* Năng lực đặc thù***

- Nhận biết được tri thức Ngữ văn (Dấu gach ngang, biện pháp tu từ: so sánh, nhân hoá, điệp ngữ) [4].

 - Xác định được dấu gạch ngang và công dụng của dấu gạch ngang [10].

 - Nhận biết tác dụng của các biện pháp tu từ: so sánh, nhân hoá, điệp ngữ [11].

**2. Phẩm chất**

- Yêu tiếng việt, yêu tiếng mẹ đẻ, yêu quê hương đất nước. [12].

 **Thực hành Tiếng Việt (45’)**

**Mục tiêu**: [1]; [2];[3]; [4]; [10]; [11]; [12].

**1. Hoạt động 1: XÁC ĐỊNH VẤN ĐỀ**

**a) Mục tiêu**: Tạo hứng thú cho HS, thu hút HS sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ học tập của mình. HS khắc sâu kiến thức nội dung bài học.

**b) Nội dung**:GV hỏi, HS trả lời.

**c) Sản phẩm:** Câu trả lời của HS.

**d) Tổ chức thực hiện:**

**B1: Chuyển giao nhiệm vụ**

***GV cho HS nghe bài hát: “Cuộc sống mến yêu”, sau đó tìm biện pháp so sánh, nhân hoá.***

***? Tìm ít nhất một câu văn có sử dụng so sánh và một câu văn có sử dụng nhân hoá có trong bài hát?***

**B2: Thực hiện nhiệm vụ:** HS suy nghĩ cá nhân

**B3: Báo cáo thảo luận:** HS trả lời câu hỏi của GV

**Dự kiến sản phẩm:**

**\*Câu văn nhân hoá:** Này chú chim non nho nhỏ.

**\*Câu văn so sánh:** Cất tiếng hát líu lo như muốn ngỏ.

**B4: Kết luận, nhận định (GV)**

Nhận xét câu trả lời của HS và kết nối vào hoạt động hình thành kiến thức mới.

**2.Hoạt động 2: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Nội dung**: GV hỏi, HS trả lời

**Sản phẩm:**

**1. Ôn tập lý thuyết (Tri thức tiếng Việt)**

- GV cho HS nhắc lai kiến thức công dụng dấu gạch ngang, biện pháp tu từ đã học

\*Dấu gạch ngang thường được đặt ở đầu dòng để đánh dấu lời nói của nhân vật hoặc để liệt kê; đặt ở giữa câu để đánh dấu bộ phận chú thích, giải thích trong cầu; nối các từ trong một liên danh.

\*- Biện pháp tu từ được nói đến trong các bài tập là so sánh, nhân hoá, điệp ngữ…

\*GV chia lớp làm 3 nhóm điền phiếu:Nối cột A (Tên biện pháp tu từ và cột B(Khái niệm) sao cho phù hợp.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **CỘT A** | **NỐI** | **CỘT B** |
| 1.So sánh |  | a.Là lặp lại từ ngữ để nhấn mạnh, khẳng định, liệt kê |
| 2.Nhân hoá |  | b.Là đối chiếu sự vật, sự việc này với sự vật, sự việc khác có nét tương đồng để tăng sức gợi hình, gợi cảm cho sự diễn đạt |
| 3.Điệp ngữ |  | c.gắn cho đồ vật, cầy cối, con vật,... những đặc điểm, thuộc tính của người, nhằm làm cho đối tượng được miêu tả gần gũi, sinh động |

Sau 2p, Gv thu phiếu, chốt kiến thức.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **CỘT A** | **NỐI** | **CỘT B** |
| 1.So sánh | 1-b | a.Là lặp lại từ ngữ để nhấn mạnh, khẳng định, liệt kê |
| 2.Nhân hoá | 2-c | b.Là đối chiếu sự vật, sự việc này với sự vật, sự việc khác có nét tương đồng để tăng sức gợi hình, gợi cảm cho sự diễn đạt |
| 3.Điệp ngữ | 3-a | c.Gắn cho đồ vật, cầy cối, con vật,... những đặc điểm, thuộc tính của người, nhằm làm cho đối tượng được miêu tả gần gũi, sinh động |

**3. HĐ 3: Luyện tập** (**Thực hành tiếng Việt)**

**3.1 Thực hành tiếng Việt về dấu gạch ngang.**

**Bài tập 1*: Đọc hai câu văn sau và thực hiện những yêu cầu bên dưới:***

|  |
| --- |
| *a.Mùa xuân của tôi- mùa xuân Bắc Việt, mùa xuân của Hà Nội là mùa xuân có mưa riêu riêu, gió lành lạnh, có tiếng nhạn kêu trong đêm xanh, có tiếng trống chèo vọng lại từ nhừng thôn xóm xa xa. có càu hát huê tình của cô gái đẹp như thơ mộng...*b.*Đẹp quá đi. mùa xuân ơi- mùa xuân của Hà Nội thân yêu. của Bắc Việt thương mến.*1. Nêu công dụng của dấu gạch ngang trong các càu văn trên.
2. Theo em. nếu không có các cụm từ được tách ra bởi dấu gạch ngang thì nội dung của những câu văn trên sẽ thay đổi như thế nào?
 |
| 1. Hai dấu gạch ngang (câu a) và phần sau dấu gạch ngang (câu b) đánh dấu bộ phận giải thích, chú thích 2- Nếu bỏ các cụm từ tách ra từ dấu gạch ngang thì ý nghĩa của câu sẽ không đầy đủ.  |

**3.2 Thực hành tiếng Việt về biên pháp tu từ**

**Bài tập 2*: Chỉ ra biện pháp tu từ so sánh trong các câu sau. Cho biết điểm tương đồng giữa các đối tượng được so sánh với nhau trong mỗi trường hợp và nêu ý nghĩa của sự tương đồng đó:***

*a.Tôi yêu sông xanh, núi tím: tôi yêu đôi mày ai như trăng mới in ngần và tôi cũng xây mộng ước mơ. nhưng yêu nhất mùa xuân không phải là vi thế.*

*b.Cuối tháng Giêng có những đêm không mưa, trời sáng lung linh như ngọc, chỉ chừng mười giờ tối thì trăng mọc cao lên đỉnh đầu.*

Đáp án: Cặp so sánh *đôi mày ai - trăng mới in ngần* chỉ sự thanh tần, tươi trẻ, dịu dàng; *trời sáng lung linh - ngọc* chỉ vẻ đẹp của ánh sáng trong, thanh khiết, có sắc màu ảo diệu. Chính sự tương đổng này sẽ tạo ra hiệu quả thẩm mĩ cho câu văn. Ở đây, nhà văn bộc lộ tài năng sáng tạo qua việc tạo ra những liên tưởng bất ngờ, kết nối những sự vật tưởng như rất khác nhau.

**Bài tập 3,4.** ***Hãy chỉ ra biện pháp tu từ được dùng trong các câu văn sau và nêu tác dụng của chúng:***

a. Chàng trai kia yêu mùa xuân, phải chăng là tại lúc đôi mùa giao tiễn nhau, chàng tưởng như nghe thấy đồi núi chuyển mình, sông hồ rung động trong cuộc đổi thay thường xuyên của cuộc đời?

b. Trên giàn hoa lí, vài con ong siêng năng đã bay đi kiếm nhị hoa.

c.(bài 4) Ai bảo được non đừng thương nước, bướm đừng thương hoa, trăng đừng thương gió; ai cấm được trai thương gái, ai cấm được mẹ yêu con, ai cấm được cô gái còn son nhớ chổng thi mới hết được người mê luyến mùa xuân.

\*GV chia lớp làm 3 nhóm điền phiếu:

Nhóm 1: câu a bài 3

Nhóm 2: câu b bài 3

Nhóm 3: câu c bài 4

Sau 5p, Gv thu phiếu, chốt kiến thức, các Nhóm nhân xét

a,b.Những cụm từ chứa biện pháp tu từ nhân hoá trong hai cầu văn :*đôi mùa giao tiễn nhau, đồi núi chuyển mình, sông hồ rung động, vài con ong siêng năng.* Biện pháp tu từ nhân hoá thể hiện những rung động của nhà văn lan toả vào cảnh vật, thiên nhiên phóng chiếu nội tâm con người.

c.Biện pháp tu từ điệp ngữ ở những cụm từ in đậm và ở những cụm từ khác như “đừng thương”,

Tác dụng của biện pháp tu từ điệp ngữ:

+Tao nhịp điệu câu văn

+Trong việc tạo cảm xúc cho người đọc: Nhấn mạnh tình yêu mùa xuân tha thiết của tác giả và khẳng định tình yêu mùa xuân luôn là tình cảm không thể thiếu trong mỗi người

**Bài 5**.***Hãy nêu tác dụng của biện pháp tu từ so sánh trong câu văn sau và cho biết cách so sánh trong câu này có gì khác so với cách so sánh trong những câu văn ở bài tập 2 (THẢO LUẬN NHÓM BÀN)***

*Nhựa sống ở trong người căng lên như máu cũng căng lên trong lộc của loài nai, như mầm non của cây cối, nằm im mãi không chịu được, phải trỗi ra thành những cái lá nhỏ ti ti giơ tay vẫy những cặp uyên ương đứng cạnh.*

-Đây là biện pháp so sánh tầng bậc. Vế một là một cảm giác: *nhựa sống ở trong người căng lên* (hoàn toàn trừu tượng). Vế hai là hai hiện tượng: *máu cũng căng lên trong lộc của loài nai* (cũng trừu tượng nhưng còn có hình ảnh *lộc nai* để hình dung), mầm non của cầy cối *trỗi ra thành những cái lá nhỏ tí ti* (dễ hình dung).

-Tác dụng của biện pháp tu từ so sánh trong cầu này: Gợi lên sự tươi trẻ và nhiệt huyết và tình yêu tha thiết trong tâm hồn tác giả và những người yêu mùa xuân.

-Sự khác nhau : cách so sánh 1 - 1 ở bài tập 2 là so sánh giữa hai sự vật , chỉ có một vế so sánh. ở bài tập này là cách so sánh tầng bậc: Bài tập này có nhiều vế so sánh, làm cho đối tượng được so sánh hiện lên đa dạng, phong phú, sâu sắc hơn.

**Tổ chức thực hiện**

**B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**

- Yêu cầu HS đọc đề bài và xác định yêu cầu của từng bài tập.

- Từ nội dung bài tập, hãy nhắc lại tri thức tiếng Việt.

**B2: Thực hiện nhiệm vụ**

**HS**: xác định yêu cầu của từng bài tập và làm việc cá nhân ở bài 1,2,; làm việc nhóm ở bài tập 3, 4.

**GV** theo dõi, hướng dẫn và hỗ trợ HS làm bài tập.

**B3: Báo cáo, thảo luận**

GV yêu cầu HS trình bày sản phẩm cá nhân & hướng dẫn các em cách trình bày (nếu cần).

**HS** chữa bài tập, Hs khác nhận xét và bổ sung cho nhóm bạn (nếu cần).

**B4: Kết luận, nhận định (GV)**

- Nhận xét thái độ học tập và kết quả làm việc cá nhân, làm việc nhóm của HS.

- Chốt đáp án của bài tập 1,2,3,4 lên bảng/ màn hình và chốt nội dung tri thức tiếng Việt.

**\*Bài tập bổ sung:** GV cho HS chơi trò chơi **“ Thu hoạch cà rốt”**

**Trò chơi gồm 4 câu hỏi**

**Hình thức:** Cả lớp cùng tham gia giúp bạn Thỏ thu hoạch cà rốt và có bữa ăn no bằng cách trả lời các câu hỏi:

**Câu 1. *Dấu gạch gang trong câu sau có tác dụng gì ?***

**Tuyến đường Hà Nội- Hải Phòng là tuyến đường giao thông quan trọng của cả nước.**

A. Nối các từ trong một liên danh (X)

B. Liệt kê

C. Đánh dấu lời nói trực tiếp của nhân vật.

D. Đánh dấu bộ phận chú thích, giải thích

**Câu 2.*Dấu gạch gang trong câu sau có tác dụng gì ?***

**Hà-Lớp trưởng 7A học rất giỏi**

A. Nối các từ trong một liên danh

B. Liệt kê

C. Đánh dấu lời nói trực tiếp của nhân vật.

D. Đánh dấu bộ phận chú thích, giải thích(X)

**Câu 3. *Câu văn sau sử dụng biện pháp tu từ gì ?***

**Bàng non khúc khích cười đùa với gió**

 A.So sánh B. Nhân hoá(X)

C.Điệp ngữ D. Ẩn dụ

**Câu 4.** Có bạn cho rằng trong câu: **“Cây gạo sừng sững như một tháp đèn khổng lồ”** là sử dụng so sánh. Theo em đúng hay sai?

1. Đúng (X) B. Sai

**4. HĐ 4: Vận dụng**

**a) Mục tiêu:** HS vận dụng kiến thức bài học vào giải quyết tình huống trong thực tiễn.

**b) Nội dung:** GV giao nhiệm vụ, HS thực hiện nhiệm vụ.

**c) Sản phẩm:**

+ Câu văn có sử dụng dấu gạch ngang - chỉ ra tác dụng

+Viết đoạn văn có sử dụng biện pháp tu từ: so sánh, nhân hóa hoặc điệp ngữ

**d) Tổ chức thực hiện**

**B1: Chuyển giao nhiệm vụ** **(GV)**

+ Câu văn có sử dụng dấu gạch ngang - chỉ ra tác dụng

+Viết đoạn văn có sử dụng biện pháp tu từ: so sánh, nhân hóa hoặc điệp ngữ

**B2: Thực hiện nhiệm vụ**

**GV** hướng dẫn HS xác nhiệm vụ và Hoàn thành bài tập

**B3: Báo cáo, thảo luận**

**GV** hướng dẫn các em cách nộp sản phẩm (trả lời ngắn nếu còn thời gian, viết đoạn văn rồi đăng lên Padlet , zalo...

**HS** nộp sản phẩm cho GV qua hệ thống CNTT mà GV hướng dẫn.

**B4: Kết luận, nhận định (GV)**

- Nhận xét ý thức làm bài của HS (HS nộp bài không đúng qui định (nếu có).

- Giáo viên giao nhiệm vụ về nhà.

+ Đọc và soan nội dung văn bản “Chuyện cơm hến”

+ Giao phiếu học tập và yêu cầu HS đọc lướt, đọc theo thẻ văn bản “Chuyện cơm hến

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

****